

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày: 08-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Đặng Văn Minh

+ Ông Lê Thanh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang P, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1991, tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Khu phố I, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Số căn cước công dân: 049091016737 cấp ngày 14/9/2021; nơi cấp: Cục C1 về TTXH- Bộ C2

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Hồng V, sinh năm 1966 và bà Xa Thị Đ, sinh năm 1966; vợ: Phan Thị X, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo Nguyễn Quang P bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/10/2024 đến nay. Bị cáo P có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1952 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà T: Bà Phạm Thị Kiều H, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị H1, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà H1: Bà Bùi Thị Thuyết A-Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt có gửi luận cứ và đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH Đ1. Địa chỉ: 0 L, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Quang P và Phan Hùng C (*sinh năm 1990, trú tại thôn C, B, T, Quảng Nam*) là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Đ1. Vào ngày 16/7/2024, Công ty TNHH Đ1 giao cho anh P và anh C nhiệm vụ điều khiển xe ô tô 43C-164.65 chở hàng xuất phát từ huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đi tỉnh Hưng Yên. Trong quá trình di chuyển, bị cáo P và anh C thay phiên nhau điều khiển xe đi theo lịch trình. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/7/2024, anh C điều khiển xe đi đến Cây xăng dầu 79 ở xã P, thị xã Đ thì dừng lại đổ dầu và gọi P dậy anh P thay anh C tiếp tục điều khiển xe chạy theo lịch trình, còn anh C ngủ phía sau trong cabin xe. Khi gần đến ngã tư T, nơi có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, đèn tín hiệu thì đang bật đèn vàng nhấp nháy, P điều khiển xe 43C-164.65 chạy theo hướng Nam – Bắc ở làn đường xe cơ giới phía Đông phần đường P Quốc lộ A; cùng lúc đó, có xe ô tô chạy ngược chiều bật đèn chiếu sáng làm bị cáo P bị chói mắt dẫn đến tầm nhìn bị hạn chế, chỉ quan sát thấy xe ô tô khách đi cùng chiều phía trước mà không thấy bà Huỳnh Thị T (*sinh năm 1952, trú tại Q, Đ, Đ, Đắk Nông*) và bà Trần Thị H1 (*sinh năm 1968, trú tại S, B, B, Quảng Ngãi*) đang khiêng thùng trái cây tại phần đường xe cơ giới phía Đông Quốc lộ A để đi vào lề đường phía Đông nên đã tông vào bà T và bà H1, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả, bà Huỳnh Thị T chết tại chỗ và bà Trần Thị H1 bị thương tích 83%.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

* **Kết quả trưng cầu giám định:**

- Tại Bản kết luận số 95/KLGĐTT-TTPY ngày 30/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Q, kết luận nguyên nhân chết của bà Huỳnh Thị T là do chấn thương sọ não.

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 1798/KL-KTHS ngày 15/8/2024 của Phân viện hoa học hình sự tại Tp ., kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Trần Thị H1 tại thời điểm giám định là 79%; các tổn thương trên cơ thể bà Trần Thị H1 do tác động tương hỗ với vật tày gây nên. Ngày 31/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện M trưng cầu giám định bổ sung thương tích của bà Trần Thị H1. Đến ngày 08/11/2024, Phân viện hoa học hình sự tại Tp . có Kết luận giám định bổ sung số 2459/KL-KTHS, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Trần Thị H1 tại thời điểm giám định là 83%.

- Tại Bản kết luận giám định số 740/KL-KTHS ngày 31/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Điểm va chạm đầu tiên trên phương tiện xe ô tô 43C-164.65 với bà Huỳnh Thị T và bà Trần Thị H1 là mặt trước đầu xe ô tô 43C-164.65 (*vị trí có các dấu vết nứt bể, bong tróc sơn và làm bung hở, đẩy lệch các đèn trang trí ở cản trước đầu xe*).

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe 43C-164.65 với bà Huỳnh Thị T và Trần Thị H1 là khu vực phía Nam các mảnh vỡ thùng xốp và vùng trái cây nằm rải rác trên mặt đường V3 (tương ứng với vị trí V2), thuộc làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Đông Quốc lộ A.

+ Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô 43C-164.65 chuyển động theo hướng từ N ra B, bà Huỳnh Thị T và bà Trần Thị H1 đang khiêng thùng xốp chứa trái cây.

+ Không đủ cơ sở kết luận vận tốc của xe ô tô 43C-164.65 trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn

- Tại Bản kết luận giám định số 2806/KLGĐ-SGTVT ngày 20/8/2024 của Sở giao thông vận tải UBND tỉnh Q kết luận: hệ thống xe đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện M tiến hành các trưng cầu giám định trích xuất dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và trích xuất hình ảnh của vụ tại nạn trên.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS-MĐ ngày 14/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Quang P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Quang P và Công ty TNHH Đ1 đã bồi thường cho đại diện của gia đình bà Huỳnh Thị T số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho bà Trần Thị H1 số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà Huỳnh Thị T và bà Trần Thị H1 đã có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo P nên đề nghị không xét.

Bị cáo Nguyễn Quang P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Quang P** và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phạm Thị Kiều H; bà Trần Thị H1 vắng mặt. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà H1: Bà Bùi Thị Thuyết A- Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi vắng mặt, có luận cứ và đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quang P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 17/7/2024 tại Km 1086+300 QL1 thuộc ngã tư T, xã Đ, Nguyễn Quang P điều khiển xe ô tô 43C-164.65 lưu thông theo hướng từ N ra B ở làn đường xe cơ giới phía Đông phần đường phía Đông Quốc lộ A do không chấp hành báo hiệu giao thông đường bộ; trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế nhưng bị can P không giảm tốc độ xe để có thể dừng lại một cách an toàn, không tập trung chú ý quan sát phía trước để phòng ngừa tai nạn nên đã tông vào bà Huỳnh Thị T và bà Trần Thị H1 đang khiêng thùng trái cây đi từ phần đường xe cơ giới phía Đông Quốc lộ A để vào lề đường phía Đông. Hậu quả, làm bà Huỳnh Thị T chết tại chỗ và bà Trần Thị H1 bị thương tích 83%.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang P do không chấp hành đúng quy định về báo hiệu giao thông đường bộ được quy định tại Điều 31 của Quy chuẩn QCVN 41: 2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019. Ngoài ra, bị cáo P điều khiển xe trong điều kiện tầm nhìn hạn chế (*xe ô tô đi ngược chiều bật đèn pha chiếu sáng làm P bị chói mắt*) nhưng vẫn không giảm tốc độ, không tập trung chú ý quan sát phía trước là vi phạm Khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT của Bộ G ngày 29/8/2019. Do vậy, hành vi của Nguyễn Quang P đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ (*được sửa đổi, bổ sung năm 2018 và 2019*). Trong vụ tai nạn này, nguyên nhân xảy ra tai nạn cũng do lỗi của bà Trần Thị H1 và bà Huỳnh Thị T đi bộ qua đường chưa đảm bảo an toàn – đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ (*được sửa đổi, bổ sung năm 2018 và 2019*). Tại thời điểm thực hiện hành

vi phạm nêu trên thì bị cáo Nguyễn Quang P có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ nên có đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tải biển số ô tô 43C-164.65 tham gia giao thông. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Quang P đã không tuân thủ đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo P xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ; nguyên nhân gây ra tai nạn là do lỗi chính của bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Quang P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng nên cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo trong việc chấp hành pháp luật, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quang P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng với chủ xe ô tô bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại đã có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Quang P có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên bị cáo có khả năng tự cải tạo. Ngoài ra, hiện nay bị cáo Nguyễn Quang P đang là lao động chính trong gia đình. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo Nguyễn Quang P được tự rèn luyện, tự cải tạo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[8] Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Quang P và Công ty TNHH Đ1 đã bồi thường cho đại diện của gia đình bà Huỳnh Thị T và bồi thường cho bà Trần Thị H1. Đại diện gia đình bà Huỳnh Thị T và bà Trần Thị H1 đã có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo P và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 43C-164.65 và Giấy chứng nhận kiểm định số 1755483 của xe 43C-164.65; 01 hộp nhựa màu đen, KT (9,3x5,4x1,4), trên bề mặt

hộp nhựa có dòng chữ GoTrack ... thu từ trên đầu xe ô tô 43C-164.65; 01 hộp kim loại màu đen, KT(14,7x13,8x3,3) ... thu từ trên xe ô tô 43C-164.65. Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã trả lại cho người quản lý hợp pháp là Công ty TNHH Đ1 theo quy định của pháp luật.

- 02 đôi dép quai ngang thu tại hiện trường vụ tai nạn: Đây là đôi dép của bà Huỳnh Thị T và bà Trần Thị H1 nên Cơ quan đã trả lại cho đại diện của gia đình bà T, bà H1 là có căn cứ

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng D của của Nguyễn Quang P, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại cho Nguyễn Quang P là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Qung P1 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/4/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Quang P cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang P phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Quang P có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Sang

